

SỞ TƯ PHÁP T.TUYÊN QUANG

Ngày 19 -07- 2017

CÔNG VĂN ĐỀN SỐ: 304/4

Số:57 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 7 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 16/3/2017
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016
của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản
lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững

Căn cứ Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ
trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền
tài chính quốc gia an toàn, bền vững;

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 19/6/2017 của Chính phủ ban hành
Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của
Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ
công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững;

Căn cứ Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 16/3/2017 của Ban
Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ
Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công
để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững,

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động với các nội dung
chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động số 13-CTr/TU
ngày 16/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW
ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách
nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững
đảm bảo đúng định hướng.

b) Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực
tế của tỉnh, từng cấp, từng ngành ở địa phương, cơ quan, đơn vị nhằm hoàn thành
tốt các nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra.

2. Yêu cầu

a) Cụ thể hóa nội dung Chương trình hành động Nghị quyết số 07-NQ/TW
ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 19/6/2017 của
Chính phủ và Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 16/3/2017 của Ban
Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ
Chính trị đảm bảo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, các quy
định khác có liên quan và phù hợp với tình hình của địa phương trong việc cơ cấu

lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững.

b) Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, lộ trình, thời gian thực hiện để các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

c) Các sở, ban, ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị triển khai các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 16/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này đạt hiệu quả cao nhất.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, tạo nguồn thu nội địa bền vững, lâu dài

Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 27/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện những nhiệm vụ giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và nhà đầu tư; thực hiện đầy đủ kịp thời các chính sách ưu đãi về thuế; cải thiện môi trường kinh doanh theo hướng thuận lợi, an toàn và thân thiện, tạo mọi điều kiện để doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, ứng dụng khoa học công nghệ trong các ngành lĩnh vực; nâng cao năng suất, chất lượng hiệu quả, sức cạnh tranh của từng ngành, lĩnh vực.

Tổ chức thực hiện đúng, kịp thời các Luật Thuế; thu đúng, thu đủ và kịp thời các nguồn thu vào ngân sách nhà nước; tăng cường công tác tuyên truyền; đồng thời đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành nghĩa vụ nộp thuế; áp dụng các biện pháp, kỹ năng quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế, giảm tỷ trọng nợ đọng thuế, phấn đấu tăng thu nội địa tối thiểu bình quân hàng năm 15%; nâng cao năng lực nắm tình hình, phân tích, dự báo số thu ngân sách nhà nước, nhất là các nguồn thu mới, phấn đấu thu ngân sách trên địa bàn đến năm 2020 đạt trên 2.300 tỷ đồng.

Nâng cao hiệu quả chương trình kết nối giữa Ngân hàng - Doanh nghiệp, phát triển dịch vụ ngân hàng; cải cách thủ tục hành chính nhằm tháo gỡ khó khăn tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng theo đúng quy định của pháp luật. Kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng, hạn chế tối đa nợ xấu phát sinh và tích cực xử lý thu hồi nợ xấu.

Thực hiện nhất quán chủ trương quản lý giá theo cơ chế thị trường có sự điều tiết của Nhà nước đối với các loại hàng hóa quan trọng, thiết yếu, dịch vụ công; thực hiện lộ trình tính giá dịch vụ theo quy định và đảm bảo mục tiêu kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế trong giai đoạn đầu thực hiện theo cơ chế giá; tăng cường kiểm soát, thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về giá (đăng ký giá, kê khai giá, niêm yết giá...), đặc biệt là các mặt hàng

quan trọng, thiết yếu: điện, xăng dầu, đất đai, sôra, thuốc chữa bệnh cho người, gas, cước vận tải, lương thực, thực phẩm; thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình giá cả thị trường các mặt hàng thiết yếu thông qua các nguồn cung, cầu và giá cả. Từ đó có những biện pháp đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa, dịch vụ, đồng thời có chế tài xử phạt nghiêm những vi phạm về quy định của pháp luật về giá. Nâng cao năng lực phân tích, dự báo trong lĩnh vực tài chính ngân sách, xây dựng kế hoạch, các chỉ tiêu kinh tế để có phương án phù hợp từng thời kỳ đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn đầu tư ngoài ngành và vốn ngân sách Nhà nước ở các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ. Sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Tập trung cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý nợ công, bảo đảm an toàn và bền vững nền tài chính quốc gia

Tập trung rà soát việc thực hiện các chính sách thu gắn với cơ cấu thu ngân sách nhà nước theo hướng bao quát toàn bộ các nguồn thu, mở rộng cơ sở thu, nhất là nguồn thu mới theo đúng quy định, ngăn chặn và xử lý nghiêm tình trạng trốn thuế, thất thu và nợ thu.

Tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện nghiêm Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hiện hành hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước, trong đó thực hiện tốt công tác hướng dẫn công tác lập dự toán ngân sách nhà nước hàng năm; tổ chức đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng; 9 tháng và cả năm; quy định về một số giải pháp chủ yếu điều hành dự toán ngân sách nhà nước hàng năm. Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND ngày 6/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách địa phương giai đoạn 2017 - 2020. Xây dựng và ban hành quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2018-2020 theo nguyên tắc chủ động về nguồn thu để đáp ứng nhiệm vụ chi tại địa bàn, phấn đấu tăng thu ngân sách, từng bước giảm dần trợ cấp cân đối ngân sách trong giai đoạn sau. Ban hành các giải pháp chủ yếu điều hành dự toán thu, chi ngân sách hàng năm.

Xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm theo Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2016 của Chính phủ. Tổ chức rà soát xây dựng và trình ban hành các khoản phí, lệ phí theo đúng quy định của pháp luật. Chủ động xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực tài chính - ngân sách theo quy định.

Đảm bảo chi thường xuyên của ngân sách bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành, những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật, những nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định. Ưu tiên bố trí chi trả nợ trong dự toán chi NSNN hàng năm, đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn. Tổ chức phân bổ theo đúng định mức, tiêu chuẩn quy định và nâng cao hiệu quả chi ngân sách, từng bước triển khai quản lý chi ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo quy định.

Căn cứ Quyết định giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Tài chính thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo lộ trình của Chính phủ và tạo nguồn lực để đầu tư và chi thực hiện chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh, phấn đấu đến năm 2020 đạt tỷ lệ chi đầu tư 24%-26% tổng chi ngân sách địa phương.

Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cung cấp dịch vụ công trên địa bàn. Thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác. Thực hiện chính sách tinh giản biên chế đảm bảo theo đúng quy định Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.

3. Đẩy mạnh cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả đầu tư công

Thực hiện nghiêm Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn thi hành và chỉ đạo của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư. Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư nâng cao chất lượng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 65-KL/TU ngày 25/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giai đoạn 2016-2020. Chú trọng đầu tư xây dựng các công trình giao thông kết nối, thủy lợi, xây dựng đô thị. Cân đối nguồn ngân sách để thực hiện các chính sách phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, trong đó tiết kiệm giành nguồn vốn để ưu tiên chi đầu tư như Chương trình kiên cố hóa kênh mương, bê tông hóa đường giao thông nội đồng, xây dựng nhà văn hóa thôn, bản, tổ dân phố gắn với sân thể thao, khuôn viên và một số công trình hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2025 theo Nghị quyết số 03/2016/NQ-HĐND ngày 13/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII và thực hiện các chính sách an sinh xã hội khác trên địa bàn tỉnh đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

Đẩy nhanh tiến độ bồi thường giải phóng mặt bằng các công trình, dự án; công khai, minh bạch và quy trách nhiệm cá nhân trong từng khâu của quá trình đầu tư (thiết kế, thẩm định, thi công, giám sát, cấp phát, thanh toán, quyết toán vốn...). Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng vốn, tài sản nhà nước; xác định rõ trách nhiệm trực tiếp của người đứng đầu cơ quan, tổ chức với hiệu quả của các dự án đầu tư. Thực hiện nghiêm công tác giám sát, đánh giá đầu tư ngay từ khâu lập dự án, thẩm định, bố trí vốn đầu tư, đảm bảo tuân thủ theo các quyết định pháp luật, quy hoạch và kế hoạch được duyệt.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình; đối với những dự án, công trình thực hiện không đúng tiến độ phải kịp thời quyết định hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định điều chỉnh để chuyển vốn cho những dự án có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hoàn thành trong năm nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

Các chủ đầu tư, các ban quản lý dự án nghiêm túc thực hiện quyết toán công trình hoàn thành theo đúng quy định; đẩy nhanh tiến độ thẩm tra quyết toán dự án công trình hoàn thành trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Tập trung quyết toán các dự án, công trình đã nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng để hoàn thành việc tất toán thanh toán, theo dõi, quản lý, đánh giá tài chính, tài sản theo đúng quy định. Đồng thời chủ động xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các dự án đầu tư đảm bảo theo đúng Luật Đầu tư công, cân đối bố trí nguồn vốn đầu tư phân bổ cho các dự án công trình theo đúng quy định, trong đó ưu tiên các dự án đã hoàn thành phê duyệt quyết toán; công trình đã hoàn thành và công trình chuyển tiếp; ưu tiên nguồn vốn cho các dự án công trình trọng điểm của tỉnh.

4. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách nhà nước và nợ công; thực hiện có hiệu quả việc phân cấp trong quản lý, sử dụng ngân sách.

Thực hiện nghiêm Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Luật Phòng, chống tham nhũng; không để phát sinh nợ xây dựng cơ bản; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết. Việc chi ứng trước dự toán, chi chuyển nguồn, chi từ nguồn dự phòng ngân sách phải đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành của nhà nước có liên quan.

Nâng cao chất lượng thẩm định dự toán chi Ngân sách nhà nước hàng năm, quản lý chi ngân sách trong dự toán được duyệt, thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí; cắt giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong quản lý chi ngân sách nhà nước. Chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và cân đối được nguồn bảo đảm.

Thực hiện kiểm soát chi bảo đảm chặt chẽ, đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức theo quy định hiện hành, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước gắn với trách nhiệm, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị. Triển khai, hướng dẫn kịp thời việc thực hiện các chế độ, chính sách theo đúng quy định. Kịp thời tháo gỡ, giải quyết các vướng mắc trong công tác kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư, vốn các Chương trình mục tiêu.

Thực hiện tốt chương trình hiện đại hóa thu ngân sách nhà nước kết nối giữa cơ quan Thuế, Kho bạc Nhà nước với các ngân hàng thương mại tạo điều kiện thuận lợi trong việc thu ngân sách nhà nước. Hiện đại hóa công tác quản lý thuế, công tác thanh toán của Kho bạc Nhà nước đảm bảo an toàn, chính xác, kịp thời trong công tác quản lý thu, chi quỹ ngân sách nhà nước. Triển khai hiệu quả các giải pháp tăng thu, chống thất thu ngân sách nhà nước, chống chuyển giá, buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế. Trong đó tập trung kiểm tra đối với những lĩnh vực kinh doanh có dấu hiệu tiềm ẩn kê khai không đủ thuế; chấn chỉnh công tác quản lý thuế khoán, chuyển mạnh các hộ kinh doanh lớn đang quản lý theo mô hình khoán sang nộp thuế theo kê khai, hạch toán kê toán thuế theo quy định.

Triển khai có hiệu quả Chương trình cải cách hành chính Nhà nước theo Nghị quyết số 30C/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016/2020 và các Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn, hàng năm của tỉnh.

Tổ chức thực hiện nghiêm Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; tham mưu, đề xuất sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn, trong đó tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cầu hạ tầng đồng bộ, bền vững, thân thiện với môi trường, các công trình quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, có khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu,... Tiếp tục thực hiện tăng cường giám sát đánh giá hiệu quả sau đầu tư nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn đầu tư công giai đoạn đến năm 2020; triển khai quyết liệt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí vốn nhà nước; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tài chính có phẩm chất đạo đức công vụ và đủ trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tài chính, nâng cao năng lực dự báo và xây dựng kế hoạch tài chính - ngân sách.

(Có biểu chi tiết nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị căn cứ Kế hoạch này của Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể của đơn vị mình; xác định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện, thời gian hoàn thành; cụ thể hóa thành kế hoạch công tác hàng năm, phân công tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện từng nhiệm vụ cụ thể đảm bảo hiệu quả.

- Tập trung chỉ đạo, tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ trước 30/6 và 31/12 hàng năm báo cáo đánh giá gửi Sở Tài chính tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục thuế, Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện, định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

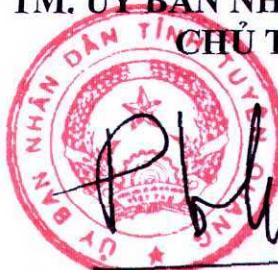
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân đoàn kết, đồng thuận thực hiện và giám sát quá trình triển khai kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần phải điều chỉnh, bổ sung, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ động gửi văn bản đề xuất với Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: 

- Thường trực Tỉnh ủy; | (Báo cáo)
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trưởng, Phó TP khối NCTH;
- Lưu VT, (HoaTC90)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Phạm Minh Huân



MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TỔ CHỨC THỰC HIỆN

chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững

(Kèm theo Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 13/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5
I	Thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, tạo nguồn thu nội địa bền vững, lâu dài			
1	Hàng năm phấn đấu thu hoàn thành và hoàn thành vượt dự toán thu tinh giao. Phấn đấu thu ngân sách trên địa bàn đến năm 2020 đạt trên 2.300 tỷ đồng.	Cục Thuế, Sở Tài chính, Chi Cục Hải quan	Các cơ quan đơn vị liên quan và UBND huyện, thành phố	Năm 2017-2020
2	Xây dựng, bổ sung, điều chỉnh chính sách khuyến khích đầu tư trên địa bàn tỉnh; danh mục ngành, lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư; các dự án thực hiện theo hình thức đối tác công - tư (PPP)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Năm 2017-2020
3	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về tiếp tục thu hút, đổi mới quản lý và sử dụng vốn đầu tư nước ngoài giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2025 theo hướng góp phần phát triển xanh, bền vững.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Triển khai khi có yêu cầu của Chính phủ
4	Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 28/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh giai đoạn 2016-2020	Trung tâm xúc tiến đầu tư	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Năm 2017-2020
5	Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 06/CT-UBND ngày 28/6/2016 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Năm 2017-2020
6	Xây dựng và cung cấp các dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 tại Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thực hiện tại các bộ, ngành địa phương năm 2017 theo lộ trình của Chính phủ và UBND tỉnh ban hành	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Năm 2017-2020
7	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách có liên quan tới tăng cường, năng lực nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ và tiến bộ kỹ thuật, xã hội hóa nguồn lực cho phát triển khoa học công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
8	Triển khai thực hiện Chương trình ứng dụng khoa học và đổi mới công nghệ nâng cao năng suất, chất lượng, phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực và đặc sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
	2	3	4	5
9	Tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, doanh nhân đầu tư nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ, xác lập quyền sở hữu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
10	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả về phát triển nông nghiệp hàng hóa giai đoạn 2016-2025 theo Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 22/5/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XVI)	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các Sở, ban, ngành liên quan.	Năm 2016-2020
11	Triển khai thực hiện các chính sách có liên quan đến đề án cơ cấu lại hệ thống tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020. Thực hiện hiệu quả chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp.	Ngân hàng Nhà nước	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
12	Xây dựng các giải pháp thực hiện nâng cao chỉ tiêu môi trường kinh doanh, chỉ tiêu nộp thuế; đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục, rút ngắn thời gian nộp thuế.	Cục thuế	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Năm 2017-2020
13	Tăng cường công tác kiểm tra giá, nắm chắc giá thị trường, kịp thời bình ổn giá thị trường đối với những mặt hàng thiết yếu phải bình ổn giá (lương thực, xăng, dầu...)	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên
14	Xây dựng chương trình, kế hoạch chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Cơ khí Tuyên Quang, Công ty cổ phần khoáng sản Tuyên Quang về Tổng công ty Đầu tư kinh doanh vốn nhà nước.	Sở Tài chính	Ban đổi mới phát triển doanh nghiệp; các Sở, ngành có liên quan	Năm 2017-2020
15	Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện thoái vốn 100% vốn nhà nước hiện có tại Công ty cổ phần xi măng Tuyên Quang; Công ty cổ phần chế biến Lâm sản Tuyên Quang	Sở Tài chính	Ban đổi mới phát triển doanh nghiệp; các Sở, ngành có liên quan	Năm 2017-2020
16	Xây dựng phương án chuyển đổi, sắp xếp các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Lâm nghiệp trên địa bàn các huyện: Chiêm Hóa, Yên Sơn, Tuyên Bình, Sơn Dương, Nguyễn Văn Trỗi	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND các huyện, cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017
II	Tập trung cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý nợ công, bảo đảm an toàn và bền vững nền tài chính quốc gia.			
1	Tập trung rà soát việc thực hiện các chính sách thu gắn với cơ cấu thu ngân sách nhà nước theo hướng bao quát toàn bộ các nguồn thu, mở rộng cơ sở thu, nhất là nguồn thu mới theo đúng quy định, ngăn chặn và xử lý nghiêm tinh trạng trốn thuế, thất thu và nợ thuế.	Cục thuế	Sở Tài chính, Cục Hải quan, các cơ quan đơn vị liên quan và UBND huyện, thành phố	Năm 2017-2020
2	Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương
3	Xây dựng quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2018 và giai đoạn ổn định ngân sách 2018-2020	Sở Tài chính	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các Sở ban ngành liên quan	Năm 2017

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5
4	Xây dựng Kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm theo Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2016 của Chính phủ.	Sở Tài chính	Cục thuế, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc NN, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính
5	Tổ chức rà soát xây dựng và trình ban hành các khoản phí, lệ phí theo đúng quy định của pháp luật về Phí và lệ phí.	Sở Tài chính	Sở Tư pháp, Cục thuế, Kế hoạch và Đầu tư, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
6	Ban hành Quyết định giá dịch vụ do nhà nước định giá theo Luật phí lệ phí quy định.	Sở Tài chính	Sở Tư pháp, UBND huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
7	Tổ chức rà soát, xây dựng trình ban hành chế độ chi tiêu cụ thể thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh về lĩnh vực tài chính - ngân sách.	Sở Tài chính	Sở Tư pháp, UBND huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
8	Thực hiện hiệu quả Luật quản lý nợ công và Chương trình quản lý nợ công trung hạn 2016-2018 tại Quyết định số 544/QĐ-TTg ngày 20/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các Sở, ban, ngành liên quan.	Năm 2017- 2020
9	Thực hiện hiệu quả Kế hoạch tinh giản biên chế Theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ	Sở Nội vụ	Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan.	Năm 2016-2020
10	Hoàn thành quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan.	Sở Nội vụ	Năm 2017
11	Xây dựng phương án giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2017-2020	Sở Tài chính	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan.	Năm 2017
12	Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Nội vụ	Sở Tài chính; Y Tế; Giáo dục và Đào tạo; Giao thông, vận tải; Sở NN và PTNT, các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
13	Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ	Các cơ quan đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Tài chính, Sở Nội vụ, các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020 (Thực hiện theo lộ trình của Chính phủ)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5
III	Đẩy mạnh cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả đầu tư công.			
1	Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án cơ cấu lại đầu tư công trung hạn 2016-2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các Sở, ban, ngành liên quan.	Triển khai khi có kế hoạch của Trung ương
2	Hướng dẫn lựa chọn, cách xác định, sắp xếp thứ tự ưu tiên phân bổ ngân sách nhà nước cho các dự án đầu tư công.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các Sở, ban, ngành liên quan.	Triển khai khi có kế hoạch của Trung ương
3	Hướng dẫn công tác quản lý, lập báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các Sở, ban, ngành liên quan.	Triển khai khi chỉ đạo và hướng dẫn của Trung ương
4	Chủ đầu tư và Ban quản lý dự án hoàn thiện hồ sơ quyết toán; đẩy nhanh công tác thẩm tra quyết toán các dự án hoàn thành trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Sở Tài chính	Các Ban quản lý dự án cấp tỉnh; huyện; xã	Năm 2017-2020
5	Đẩy nhanh tiến độ bồi thường giải phóng mặt bằng các công trình, dự án; công khai, minh bạch và quy trách nhiệm cá nhân trong từng khâu của quá trình đầu tư (thiết kế, thẩm định, thi công, giám sát, cấp phát, thanh toán, quyết toán vốn...).	Các chủ dự án	Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
IV	Siết chặt kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách nhà nước và nợ công; thực hiện có hiệu quả việc phân cấp, phân quyền cho các địa phương			
1	Thực hiện nghiêm túc Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Luật Phòng, chống tham nhũng. Tổ chức thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt.	Các cơ quan, đơn vị	Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước	Năm 2017-2020
2	Thực hiện tốt chương trình hiện đại hóa thu ngân sách nhà nước kết nối giữa cơ quan Thuế, Kho bạc Nhà nước với các ngân hàng thương mại tạo điều kiện thuận lợi trong việc thu ngân sách nhà nước. Hiện đại hóa công tác quản lý thuế, công tác thanh toán của Kho bạc Nhà nước đảm bảo an toàn, chính xác, kịp thời trong công tác quản lý thu, chi quỹ ngân sách nhà nước.	Cục thuế, Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang	Các Ngân hàng thương mại	Năm 2017-2020
3	Triển khai có hiệu quả Chương trình cải cách hành chính Nhà nước theo Nghị quyết số 30C/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020 và các Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn, hàng năm của tỉnh.	Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và UBND cấp xã	Sở Nội vụ	Năm 2017-2020

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
1	2	3	4	5
4	Thực hiện kiểm soát chi bảo đảm chặt chẽ, đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức theo quy định hiện hành, tập trung đầu mối kiểm soát và thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước gắn với trách nhiệm, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị.	Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2017-2020
5	Thực hiện nghiêm túc các Kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về kiểm toán ngân sách địa phương thực hiện theo Kế hoạch của Kiểm toán Nhà nước.	Sở Tài chính	Cục thuế, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc NN, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện theo Kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước
6	Xây dựng và ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang theo Thông tư số 220/2015/TT-LT-BTC-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ.	Sở Tài chính	Sở Nội vụ	Năm 2017
7	Tăng cường công tác tập huấn Luật NSNN, bồi dưỡng công tác quản lý tài chính - ngân sách cho Chủ tài khoản, Kế toán của các đơn vị dự toán.	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND huyện, thành phố	Năm 2017
8	Tổ chức tập huấn Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Kế toán.	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND huyện, thành phố	Năm 2019
9	Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tài chính cả về phẩm chất đạo đức công vụ và trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tài chính, nâng cao năng lực dự báo và xây dựng kế hoạch tài chính - ngân sách.	Sở Tài chính	Sở Nội vụ và các đơn vị thụ hưởng ngân sách	Năm 2017-2020